



HOME - SCHOOL Connection

(Level E)



Thư kết nối Nhà trường - Phụ huynh

May 2026/ Tháng 5.2026

Part 1 – Phần 1

Lời ngỏ:

Kính gửi Ba Mẹ,

Trong hai tuần đầu tiên của tháng 5, các con sẽ được giới thiệu các chủ đề về **Hệ mặt trời, Nguồn nước**, ôn tập nối các từ có âm tiết /u/ và /ug/. Mời Ba Mẹ cùng tham gia vào hành trình khám phá những chủ đề này với các con nhé.

Các chủ đề tháng 5 (phần 1):

1. Solar system
2. Water around us



Sự kiện đặc biệt trong tháng:

Các con tham gia lễ Tổng kết năm học 2025 – 2026

Topic: Solar system

Language and Expression

Vocabulary:

The Sun, the Earth, Jupiter, Mercury, Venus, Mars, Saturn, Uranus, Neptune

Structure:

- What planet is this?
This is (Mars).
- How is the (Jupiter)? It's very (big)
- Mercury is small.
- Mars is red
- Neptune is far away.

Phonics

Vocabulary:

u - sun, up, jug, hug

Structure:

- Can you spell the word "sun"?
s-u-n
- Can you blend the word "sun"?
/s/ – /u/ – /n/ → sun

Logical thinking

next to, between

Where is the Earth? It's between Venus and Mars

Song: Planets song

Story: Solar system



HOME - SCHOOL Connection

(Level E)



Thư kết nối Nhà trường - Phụ huynh

May 2026/ Tháng 5.2026
Part 1 – Phần 1

Topic: *Water around us*

Language and Expression

Vocabulary:

- water, rain, puddle, sea, lake, river, waterfall

Structure:

- Where can you see water? I can see water in the (lake).

Song: The water song

Story: Hey! Water

Phonics

Vocabulary: ug - bug, rug, mug

Structure:

- Can you spell the word "bug"?
b-u-g
- Can you blend the word
"bug"? /b/ – /u/ – /g/ → bug

Logical thinking

full, empty, pour, fill

That jar is full, this jar is empty.

How many cups of water do we need to make this jar full?



Cùng luyện tập nhé

Học mà chơi, chơi mà học là cách tiếp cận nhanh và hiệu quả đối với các bé nhất, vì thế, ba mẹ đừng bỏ qua hoạt động "What's missing" của tuần này nhé. Hoạt động sẽ giúp ba mẹ và các con có một thời gian học tập vui chơi thật hứng khởi. Kính mời ba mẹ cùng đọc hướng dẫn bên dưới nhé.

*Cách chơi:

- Ba mẹ chọn 3 hình, chỉ vào từng hình và hỏi con

Ví dụ: Where can you see water? I can see water in the (lake).

- Ba mẹ cho con 5-10 giây nhìn 3 hình để ghi nhớ.

- Ba mẹ ra hiệu cho con nhắm mắt lại và lấy đi 1 hình. Sau đó, ba mẹ hỏi "What's missing?". Con cố gắng nhớ lại hình bị mất và trả lời với mẫu câu "... is missing."

Ví dụ: What's is missing? The waterfall is missing.